

Số: /TB-KHCN

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, nhiệm vụ KH&CN về quỹ gen cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025 (thông báo tuyển chọn lần 02)

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên: số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 ban hành Quy định quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh của tỉnh Thái Nguyên; số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh của tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 577/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025; số 822/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên thông báo tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, nhiệm vụ KH&CN về quỹ gen cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025 (Lần 02), cụ thể như sau:

1. Danh mục các nhiệm vụ Khoa học và công nghệ

1.1. Danh mục các nhiệm vụ Khoa học và công nghệ về quỹ gen cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025 (Lần 02) gồm 03 nhiệm vụ.

(Chi tiết về tên nhiệm vụ, mục tiêu và thời gian thực hiện, nội dung chính, yêu cầu của sản phẩm theo Biểu phụ lục 01 đính kèm Thông báo này)

1.2. Danh mục các nhiệm vụ Khoa học và công nghệ cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025 (Lần 02) gồm 02 nhiệm vụ.

(Chi tiết về tên nhiệm vụ, mục tiêu và thời gian thực hiện, nội dung chính, yêu cầu của sản phẩm theo Biểu phụ lục 02 đính kèm Thông báo này)

2. Điều kiện tham gia tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ:

Tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 8, Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh của tỉnh Thái Nguyên.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, bao gồm:

3.1 Các văn bản bắt buộc phải có

- Giấy tờ có liên quan chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức chủ trì đăng ký thực hiện nhiệm vụ.
- Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN (có mẫu kèm theo).
- Thuyết minh đề cương nhiệm vụ kèm theo dự toán kinh phí thực hiện (đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm có mẫu tương ứng kèm theo).
- Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN (có mẫu kèm theo)..
- Lý lịch khoa học cá nhân của người đăng ký làm chủ nhiệm và các cá nhân đăng ký là thư ký khoa học, thành viên chính tham gia thực hiện nhiệm vụ KH&CN có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp nhân sự (có mẫu kèm theo).
- Văn bản tiếp nhận, ứng dụng kết quả nghiên cứu.

3.2 Các văn bản khác (nếu có)

- Lý lịch của chuyên gia (nếu có).
- Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện (nếu có).
- Các văn bản pháp lý chứng minh khả năng huy động vốn từ nguồn tài chính ngoài ngân sách nhà nước (nếu có).

Biểu mẫu hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ KH&CN được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên đăng tải tại địa chỉ website: <https://dosttn.gov.vn>.

Lưu ý về việc lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN: Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN được lập trên cơ sở các văn bản quy định sau:

- Thông tư số 02/2023/TT-BKH&CN ngày 08/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.
- Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán Ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- Định mức kinh phí kỹ thuật chuyên ngành của ngành, lĩnh vực có liên quan đến nội dung nghiên cứu ứng dụng của nhiệm vụ.

4- Quy định việc nộp hồ sơ tuyển chọn

Số lượng hồ sơ gồm: 08 bộ hồ sơ, trong đó có 01 (bản gốc hoặc bản sao y hoặc bản sao có chứng thực theo quy định hiện hành) và 07 bản sao; được trình bày và in trên khổ giấy A4, sử dụng phông chữ tiếng Việt của bộ mã ký tự Unicode theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001. Hồ sơ được đóng gói, niêm phong và bên ngoài ghi rõ như sau: Tên nhiệm vụ KH&CN; Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì; Họ tên, số điện thoại liên lạc của cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ.

Nơi nhận hồ sơ: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

Số 513, đường Lương Ngọc Quyến, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Thời hạn nhận hồ sơ: Bắt đầu từ ngày có Thông báo tuyển chọn này cho đến hạn cuối cùng là **17 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 7 năm 2024** (trong giờ hành chính).

Ngày chứng thực nhận hồ sơ là **ngày thực nhận** tại Sở Khoa học và Công nghệ (*kể cả trường hợp nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp*).

Quá thời hạn quy định về nộp hồ sơ, mọi hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh nêu trên sẽ không được giải quyết.

Mọi vướng mắc đề nghị liên hệ theo các số điện thoại sau:

- Ông Tạ Ngọc Minh - Trưởng phòng Quản lý Khoa học: 0913386106.

- Ông Tạ Đức Hiện - Phó Trưởng phòng Quản lý Khoa học: 0974269341.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên thông báo để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, nhiệm vụ KH&CN về quỹ gen cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2025 (Lần 02) theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Viện nghiên cứu, Trường Đại học, doanh nghiệp, tổ chức KH&CN trong và ngoài tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang web của Sở KH&CN tỉnh Thái Nguyên;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT, QLKH.
(dannv/TB.T6/05 bản)

GIÁM ĐỐC

Phạm Quốc Chính

**DANH MỤC TUYỂN CHỌN NHIỆM VỤ KH&CN VỀ QUỸ GEN CẤP TỈNH
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025 (LẦN 02)**

(Kèm theo Thông báo số /TB-KHCN ngày /6/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu và Thời gian thực hiện	Nội dung chính	Dự kiến sản phẩm chính	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)
I	KHAI THÁC VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN GEN ĐÃ ĐƯỢC BẢO TỒN (02 NHIỆM VỤ)				
01	Dự án sản xuất thử nghiệm: Khai thác và phát triển nguồn gen gà nhiều cựa của đồng bào Dao thị trấn Trại Cau huyện Đồng Hỷ.	Mục tiêu: Khai thác, phát triển bền vững, phục tráng và đưa vào sản xuất, thương mại hóa nguồn gen gà nhiều cựa của đồng bào Dao thị trấn Trại Cau huyện Đồng Hỷ. Thời gian thực hiện: 24 tháng	<ul style="list-style-type: none">- Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ để hoàn thiện quy trình chọn lọc giống, kỹ thuật chăn nuôi gà nhiều cựa.- Tuyển chọn, xây dựng đàn hạt nhân, đàn sinh sản gà nhiều cựa.- Xây dựng mô hình nuôi thương phẩm gà nhiều cựa đảm bảo an toàn sinh học.- Nghiên cứu quy trình công nghệ tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế từ nguồn gen gà nhiều cựa và xây dựng tiêu chuẩn cho các sản phẩm.- Xây dựng, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm được tạo ra từ gà nhiều cựa.	<ul style="list-style-type: none">- Các quy trình kỹ thuật (chọn lọc giống, nuôi thương phẩm,...) gà nhiều cựa có ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ được hoàn thiện.- Đàn hạt nhân gà nhiều cựa quy mô 100 con mái, đàn sinh sản quy mô 200 con mái (với số lượng con trống phù hợp), có chỉ tiêu đánh giá sinh trưởng phát triển. Báo cáo kết quả xây dựng mô hình.- Từ 5-7 mô hình nuôi thương phẩm gà nhiều cựa, quy mô > 150 con/mô hình, đảm bảo an toàn sinh học, có chỉ tiêu đánh giá sinh trưởng phát triển. Báo cáo kết quả xây dựng mô hình.- Từ 01- 02 quy trình công nghệ tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế từ nguồn gen gà nhiều cựa. Báo cáo xây dựng tiêu chuẩn và tiêu chuẩn cơ sở được công bố.- Đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho tối thiểu 01 sản phẩm được tạo ra từ gà nhiều cựa.	1.500

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu và Thời gian thực hiện	Nội dung chính	Dự kiến sản phẩm chính	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)
02	<p>Dự án sản xuất thử nghiệm: Khai thác và phát triển nguồn gen lợn đen huyện Định Hóa</p>	<p>Mục tiêu: Khai thác, phát triển bền vững, phục tráng và đưa vào sản xuất, thương mại hóa nguồn gen lợn đen huyện Định Hóa.</p> <p>Thời gian thực hiện: 30 tháng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ để hoàn thiện quy trình chọn lọc giống, kỹ thuật chăn nuôi lợn đen huyện Định Hóa. - Tuyển chọn, xây dựng đàn sinh sản lợn đen huyện Định Hóa. - Xây dựng mô hình nuôi thương phẩm lợn đen huyện Định Hóa đảm bảo an toàn sinh học. - Nghiên cứu quy trình công nghệ tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế từ nguồn gen lợn đen huyện Định Hóa và xây dựng tiêu chuẩn cho các sản phẩm. - Xây dựng, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm được tạo ra từ lợn đen huyện Định Hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Các quy trình kỹ thuật (chọn lọc giống, nuôi thương phẩm,...) lợn đen huyện Định Hóa có ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ được hoàn thiện. - Đàn sinh sản số lượng: từ 15-20 lợn cái sinh sản và 02-03 lợn đực giống, có chỉ tiêu đánh giá sinh trưởng phát triển. Báo cáo kết quả xây dựng mô hình. - Từ 3-5 mô hình nuôi thương phẩm lợn đen huyện Định Hóa, quy mô > 20 con thương phẩm/mô hình, đảm bảo an toàn sinh học, có chỉ tiêu đánh giá sinh trưởng phát triển. Báo cáo kết quả xây dựng mô hình. - Từ 01- 02 quy trình công nghệ tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế từ nguồn gen lợn đen huyện Định Hóa. Báo cáo xây dựng tiêu chuẩn và tiêu chuẩn cơ sở được công bố. - Đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho tối thiểu 01 sản phẩm được tạo ra từ lợn đen huyện Định Hóa. 	1.600

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu và Thời gian thực hiện	Nội dung chính	Dự kiến sản phẩm chính	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	
II	ĐIỀU TRA, THU THẬP, BẢO TỒN; TƯ LIỆU HÓA NGUỒN GEN; ĐÁNH GIÁ DI TRUYỀN ĐỐI VỚI NGUỒN GEN MỚI THU THẬP (01 NHIỆM VỤ)					
01	Đề tài: Bảo tồn nguồn gen lợn rừng (<i>Sus scrofa</i>) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Mục tiêu: Thu thập, thực hiện bảo tồn, lưu giữ an toàn; đánh giá di truyền và phát triển giá trị nguồn gen lợn rừng (<i>Sus scrofa</i>) tại tỉnh Thái Nguyên Thời gian thực hiện: 36 tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, khảo sát hiện trạng phân bố nguồn gen lợn rừng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học, sinh sản, các chỉ tiêu sinh trưởng, năng suất, chất lượng nguồn gen lợn rừng tại tỉnh Thái Nguyên. - Nghiên cứu, đánh giá đa dạng di truyền nguồn gen, giải trình tự ADN của nguồn gen lợn rừng và đăng ký trên ngân hàng gen quốc tế. - Tuyển chọn, xây dựng đàn nhân giống để lưu giữ nguồn gen lợn rừng tại tỉnh Thái Nguyên và xây dựng tiêu chuẩn cơ sở đàn nhân giống nguồn gen lợn rừng. - Nghiên cứu, xây dựng quy trình kỹ thuật thuần hóa nguồn gen lợn rừng. - Nghiên cứu, xây dựng quy trình kỹ thuật tuyển chọn, nhân giống nguồn gen lợn rừng. - Xây dựng mô hình bảo tồn tại 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát hiện trạng phân bố nguồn gen lợn rừng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Báo cáo kết quả nghiên cứu về đặc điểm sinh học, sinh sản, các chỉ tiêu sinh trưởng, năng suất, chất lượng nguồn gen lợn rừng tại tỉnh Thái Nguyên. - Báo cáo đánh giá đa dạng di truyền nguồn gen; Kết quả giải trình tự mã gen của nguồn gen lợn rừng và đăng ký thành công trên ngân hàng gen quốc tế. - Đàn nhân giống được tuyển chọn, số lượng từ 05-10 con cái, 02-03 con đực. Tiêu chuẩn cơ sở đàn nhân giống nguồn gen lợn rừng được công bố. - Quy trình kỹ thuật thuần hóa nguồn gen lợn rừng. - Quy trình kỹ thuật tuyển chọn, nhân giống nguồn gen lợn rừng. - Mô hình bảo tồn tại chỗ nguồn gen lợn rừng tại nơi phát hiện, quy mô 05-10 con, có chỉ tiêu đánh giá sinh trưởng phát triển. Báo cáo kết quả xây dựng mô hình. - Mô hình bảo tồn chuyển chỗ nguồn gen lợn rừng 02-03 mô hình, quy mô 05-10 con/mô 	1.600	

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu và Thời gian thực hiện	Nội dung chính	Dự kiến sản phẩm chính	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)
			chỗ nguồn gen lợn rừng. - Xây dựng mô hình bảo tồn chuyên chỗ nguồn gen lợn rừng. - Tư liệu hóa nguồn gen.	hình, có chỉ tiêu đánh giá sinh trưởng phát triển. Báo cáo kết quả xây dựng mô hình. - Tư liệu hóa nguồn gen: ảnh, phiếu thông tin mô tả,...	
	TỔNG CỘNG				4.700

**DANH MỤC TUYỂN CHỌN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025 (LẦN 02)**

(Kèm theo Thông báo số /TB-KHCN ngày /6/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian và phương thức thực hiện	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm chính	Dự kiến kinh phí hỗ trợ từ Ngân sách Nhà nước (triệu đồng)
I	Lĩnh vực Khoa học xã hội và nhân văn (01 nhiệm vụ)					
1	Đề tài: Phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo định hướng lồng ghép dự án học tập cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong bối cảnh đổi mới giáo dục trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	- 18 tháng - Tuyển chọn	Nhằm tạo ra một môi trường học tích cực và kích thích tư duy sáng tạo, tính tích cực, chủ động cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, từ đó thúc đẩy sự phát triển toàn diện về mặt thể chất, tình cảm - xã hội và ngôn ngữ, nhận thức và thẩm mỹ, từ đó đáp ứng những yêu cầu đổi mới trong giáo dục mầm non.	- Phân tích những vấn đề cơ bản về phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo định hướng lồng ghép dự án học tập. - Xây dựng nội dung khung Chương trình giáo dục nhà trường lồng ghép các dự án học tập, chủ đề, sự kiện thuộc lĩnh vực phát triển nhận thức (Khám phá khoa học - xã hội; Toán) và lĩnh vực phát triển thẩm mỹ (Âm nhạc; Tạo hình) cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại tỉnh Thái Nguyên. - Thiết kế các kế hoạch hoạt động giáo dục (giáo án) trong dự án học tập, chủ đề, sự kiện thuộc lĩnh vực phát triển nhận thức (Khám phá khoa học - xã hội; Toán) và lĩnh vực phát triển thẩm mỹ (Âm nhạc;	- Báo cáo “Những vấn đề cơ bản về phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo định hướng lồng ghép dự án học tập”. - Khung Chương trình giáo dục nhà trường lồng ghép các dự án học tập, chủ đề, sự kiện thuộc lĩnh vực phát triển nhận thức (Khám phá khoa học - xã hội; Toán) và lĩnh vực phát triển thẩm mỹ (Âm nhạc; Tạo hình) cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại tỉnh Thái Nguyên. - Báo cáo các kế hoạch hoạt động giáo dục (giáo án) trong dự án học tập, chủ đề, sự kiện thuộc lĩnh vực phát triển nhận thức (Khám phá khoa học - xã hội; Toán) và lĩnh vực phát	1.100

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian và phương thức thực hiện	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm chính	Dự kiến kinh phí hỗ trợ từ Ngân sách Nhà nước (triệu đồng)
				<p>Tạo hình) cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hình ảnh minh họa và video mẫu các hoạt động giáo dục theo dự án học tập, chủ đề của giáo viên và trẻ em thuộc lĩnh vực phát triển nhận thức (Khám phá khoa học - xã hội; Toán) và lĩnh vực phát triển thẩm mỹ (Âm nhạc; Tạo hình) cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. - Triển khai thử nghiệm các kết quả nghiên cứu tại ít nhất 02 trường mầm non trên địa bàn thành phố Thái Nguyên. 	<p>triển thẩm mỹ (Âm nhạc; Tạo hình) cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ hình ảnh minh họa (<i>quy mô 50-80 trang</i>). - Ít nhất 08 Video mẫu các hoạt động giáo dục theo dự án học tập, chủ đề của giáo viên và trẻ em thuộc lĩnh vực phát triển nhận thức (Khám phá khoa học - xã hội; Toán) và lĩnh vực phát triển thẩm mỹ (Âm nhạc; Tạo hình) cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi (<i>thời lượng 15 – 20 phút/1 video mẫu</i>). - Báo cáo triển khai thử nghiệm các kết quả nghiên cứu tại một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Thái Nguyên (<i>Dự kiến 02 trường</i>). 	

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian và phương thức thực hiện	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm chính	Dự kiến kinh phí hỗ trợ từ Ngân sách Nhà nước (triệu đồng)
II	Lĩnh vực Khoa học tự nhiên và Kỹ thuật Công nghệ (01 nhiệm vụ)					
1	Đề tài: Nghiên cứu Ứng dụng công nghệ Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) xây dựng hệ thống tra cứu và hỗ trợ soạn thảo văn bản hành chính, quy phạm pháp luật tại tỉnh Thái Nguyên.	- 24 tháng - Tuyển chọn	Ứng dụng thành công công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI) vào việc xây dựng hệ thống tra cứu và hỗ trợ soạn thảo văn bản hành chính, quy phạm pháp luật tại tỉnh Thái Nguyên.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về việc ứng dụng công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI) trong xây dựng hệ thống tra cứu và hỗ trợ soạn thảo văn bản. - Nghiên cứu, chuẩn hóa, hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về hệ thống văn bản hành chính, quy phạm pháp luật. - Xây dựng đồ thị tri thức các văn bản hành chính, quy phạm pháp luật. - Nghiên cứu xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) với các chức năng (module) chính như: <ul style="list-style-type: none"> + Nghiên cứu bài toán Legal Text Retrieval - tìm kiếm trong các văn bản pháp luật các điều luật có liên quan đến vấn đề đang được đề cập. + Nghiên cứu bài toán Legal Recognizing Textual Entailment (TRE) - Tìm mối quan hệ kế thừa ngữ nghĩa của một câu mô tả với 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng quan nội dung nghiên cứu. - Các sơ đồ phân tích, thiết kế hệ thống và cơ sở dữ liệu (CSDL) văn bản hành chính, quy phạm pháp luật. - Các sơ đồ phân tích, thiết kế hệ thống đồ thị tri thức các văn bản hành chính, quy phạm pháp luật. - Hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) với các module hỗ trợ phân tích, rà soát và đánh giá các quá trình xây dựng văn bản hành chính, quy phạm pháp luật. - Báo cáo hiệu quả thử nghiệm hệ thống phần mềm. - Báo cáo tổng kết đề tài. 	1.400

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian và phương thức thực hiện	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm chính	Dự kiến kinh phí hỗ trợ từ Ngân sách Nhà nước (triệu đồng)
				<p>các điều khoản pháp luật cho trước.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nghiên cứu bài toán Legal Question Answering – Đối với một câu hỏi pháp lý, tìm các điều khoản luật xác định câu trả lời cho câu hỏi đó. + Phát triển chức năng kiểm tra lỗi kỹ thuật trong soạn thảo văn bản. + Phát triển chức năng rà soát tính thiếu thống nhất, mâu thuẫn, chồng chéo so với những văn bản hành chính hiện hành (cùng cơ quan ban hành). + Phát triển chức năng kiểm tra tính hợp hiến, hợp pháp. + Phát triển chức năng định hướng, đưa ra gợi ý trong quá trình soạn thảo văn bản hành chính. - Triển khai thử nghiệm hệ thống phần mềm. 		
	TỔNG CỘNG					2.500